

Số: 94 /QĐ-THPTNT

Nà Tấu, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai giao bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT NÀ TẤU

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2042/QĐ-SGDĐT ngày 30/12/2025 của SGDĐT tỉnh Điện Biên về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Xét đề nghị của Kế toán nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu giao bổ sung dự chi ngân sách năm 2025 của Trường THPT Nà Tấu (biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phụ trách kế toán, cá nhân và các tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở GDĐT;
- Website Trường THPT Nà Tấu;
- Lưu: VT, Kế toán.

HIỆU TRƯỞNG


Nguyễn Huy Văn

Ký bởi: Nguyễn Huy Văn
Giờ ký: 2026-01-12T15:47:13.2655417+07:00
Địa điểm:
Lý do:

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**Đơn vị: Trường THPT Nà Tấu****Mã số: 1033929***Biểu số 2 -**Ban hành***CÔNG KHAI GIAO BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025**
*(Kèm theo Quyết định số 94/QĐ- THPTNT, ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Hiệu trưởng trường THPT Nà Tấu)**Đvt: 1000 đồng*

TT	Nội dung	TỔNG SỐ
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	55,000
1	Chi sự nghiệp giáo dục	55,000
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
	Trong đó: đã bao gồm kinh phí tiết kiệm 10% thực hiện cải cách tiền lương	
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	55,000
	Trong đó:	
	Cấp bù học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP và Nghị định số 238/2025/NĐ-CP	55,000